

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng đầu năm 2018**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

- Tên Công ty niêm yết: Công ty cổ phần Xây dựng và nhân lực Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Ô A60, Khu ĐG QSD Khu 3ha, P.Phúc Diễn, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 04 357 38555 Fax: 04 385 64666 Email: info@cmvietnam.vn
- Vốn điều lệ: 172.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CMS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ/ĐHĐCĐ/CMVN	27/04/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành.- Phê chuẩn kế hoạch hoạt động năm 2018.- Thông qua BCTC năm 2017.- Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.- Thông qua DS thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023- Thông qua Điều lệ Công ty sửa đổi theo Điều lệ mẫu được ban hành kèm theo TT95/2017/TT-BTC.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017. - Quyết toán thù lao BKS, HĐQT năm 2017 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT năm 2018. - Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế bỏ phiếu điện tử. - Thông qua việc ký kết các hợp đồng kinh tế với Công ty CP CM Nha Trang trong năm 2018 không vượt quá 130 tỷ đồng. - Thông qua thành lập tiểu ban kiểm toán nội bộ. - Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Mr Phạm Minh Phúc	Chủ tịch	27/04/2018	07	100%	
2	Mr Kim Ngọc Nhân	Thành viên	27/04/2018	07	100%	
3	Mr Nguyễn Văn Phi	Thành viên	27/04/2018	07	100%	
4	Mr Đào Tiến Dương	Thành viên	27/04/2018	04	100%	
5	Ms Nguyễn Thị Loan	Thành viên	27/04/2018	04	100%	
6	Mr Trần Văn Trung	Thành viên	27/04/2018	03	100%	
7	Mr Nguyễn Lương Hùng	Thành viên	27/04/2018	03	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Ngày 27 tháng 04 năm 2018, HĐQT Công ty đã chỉ đạo Ban TGD và chủ trì tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với các nội dung:

* Xem xét tờ trình và phê chuẩn kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018.

S.M.S
D.B.V

- * Phê chuẩn báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2017.
 - * Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới 2018-2023. Gồm các ông bà có tên sau đây:
 - 01 - Phạm Minh phúc
 - 02 - Kim Ngọc Nhân
 - 03 - Trần Văn Trung
 - 04 - Nguyễn Văn Phi
 - 05 - Nguyễn Lương Hùng
 - * Phê duyệt tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và cổ tức 2017.
 - * Phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị, BKS năm 2017 và kế hoạch thù lao 2018.
 - * Phê duyệt toàn văn Điều lệ Công ty sửa đổi theo Điều lệ mẫu ban hành theo thông tư 95/2017/TT-BTC.
 - * Phê duyệt thành lập Tiểu ban kiểm toán trực thuộc Hội Đồng Quản trị;
 - * Phê duyệt tổng giá trị hợp đồng giao kết với Công ty CP CM Nha Trang trong năm 2018 không vượt quá 130 tỷ đồng;
 - * Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế bỏ phiếu điện tử;
 - * Phê duyệt Phương án bổ sung ngành nghề kinh doanh.
 - * Phê duyệt Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018.
- Sau khi tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên, HĐQT đã chỉ đạo các bộ phận liên quan khẩn trương hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Thành viên HĐQT mới có 3/5 người trong Ban TGD nên cùng với Chủ tịch HĐQT thường xuyên có các cuộc họp với Ban TGD Công ty trong năm để xem xét, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty.
- Trên cơ sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và với thẩm quyền của mình, HĐQT đã phê chuẩn và giao cho TGD thực hiện. Hoạt động giám sát của HĐQT với TGD được tập trung vào các nội dung sau:

U.A.
XÁ
A.C.

2.1 Giám sát về tổ chức bộ máy:

Đây là nhiệm vụ quan trọng nhất trong hoạt động giám sát của HĐQT với TGD, liên quan trực tiếp đến Bộ máy tổ chức, hoạt động điều hành cũng như hiệu quả SXKD của Công ty, giảm thiểu chi phí gián tiếp. Kế thừa các định hướng đã có, HĐQT tiếp tục giám sát việc điều chỉnh về cơ cấu tổ chức cũng như điều chỉnh nhân sự cho phù hợp với yêu cầu công việc cũng như việc hình thành các tổ chức mới cho phù hợp với SXKD của Công ty.

2.2 Giám sát về SXKD:

- Xây dựng kế hoạch SXKD và điều chỉnh kế hoạch: trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn, HĐQT phê duyệt KHSXKD hàng quý, giao nhiệm vụ và giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cập nhật những khó khăn phát sinh trong hoạt động điều hành của Công ty, những khó khăn phát sinh khách quan để có những điều chỉnh cho phù hợp.

- HĐQT, đặc biệt là Chủ tịch HĐQT thường xuyên nhận được các báo cáo ngày, tuần, các báo cáo quản trị tháng được gửi trực tiếp từ các Dự án cũng như từ Ban TGD, từ đó có cơ sở để có những định hướng kịp thời và giải quyết những khó khăn phát sinh trong hoạt động của Công ty.

- Giám sát về công tác mở rộng thị trường/tìm kiếm hợp đồng: Kết quả công tác giám sát cho thấy, 6 tháng đầu năm 2018, Ban TGD cùng với các bộ phận liên quan đã thực hiện tốt công tác thị trường trong và ngoài nước, đã có được 01 hợp đồng thi công xây lắp mới với trị giá 71 tỷ.

Đồng thời tiếp tục bám sát thông tin về lịch triển khai lại dự án thủy điện Sendje.

Tại khu vực trong nước: thực hiện triển khai tốt dự án mở rộng hầm đường bộ Hải Vân. Nhận được sự đánh giá cao của các đơn vị tư vấn giám sát và chủ đầu tư.

Về mở rộng thị trường và tìm kiếm thị trường có tính chất lâu dài: Tiếp tục định hướng phát triển các dự án quốc tế có khả năng thanh toán tốt, tuổi đời dự án lâu dài.

Về các dự án tồn đọng: Tập trung xử lý dứt điểm để không làm ảnh hưởng thêm cũng như tập trung nguồn lực cho các Dự án mới.

Đánh giá chung về công tác giám sát cho thấy Ban TGD đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ cũng như các quy định của Công ty trong công tác điều hành 6 tháng đầu năm 2018. Các hợp đồng mới được ký kết đều hứa hẹn sẽ mang lại những lợi nhuận và là cơ sở mở rộng thêm các thị trường mới.

2.3 Giám sát về triển khai đầu tư vốn/máy móc thiết bị

- Thực hiện đầu tư các máy móc, thiết bị để nâng cao năng lực thi công của Công ty, phù hợp với việc triển khai các dự án mới và mở rộng SXKD tại các Dự án.

-Đến thời điểm kết thúc 6 tháng đầu năm tài chính 2018 các hoạt động đầu tư vốn/máy móc thiết bị đều đảm bảo tuân theo trình tự đúng quy định của pháp luật.

2.4 Các hoạt động giám sát khác

- Giám sát về triển khai thực hiện điều hành: TGD đã triển khai các công việc cho hệ thống các Phòng ban, Công ty thành viên, Dự án đúng kế hoạch, tổ chức các cuộc họp kịp thời với các bộ phận liên quan để giải quyết các phát sinh thuộc thẩm quyền, cũng như kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT với những nội dung lớn trong hoạt động của Công ty.

- Giám sát chống thất thoát lãng phí: Giám sát các hoạt động mà từ đó có thể phát sinh các nguyên nhân tiêu cực, thực hiện theo quy trình kiểm soát nghiêm ngặt, đảm bảo hạn chế tối đa các phát sinh tiêu cực.

- Giám sát tuân thủ: Cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật để áp dụng và yêu cầu các bộ phận/cá nhân liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo quyền lợi chính đáng của Công ty, trong năm không có các vụ khiếu kiện phát sinh.

- Thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, trả lương Người lao động: Cơ bản kịp thời, đúng chế độ.

- Thực hiện việc đoàn kết trong toàn bộ hệ thống: Không có các mâu thuẫn phát sinh trong hệ thống.

- An toàn và kỷ luật lao động: Được phát động và chấp hành nghiêm túc trên mọi dự án trong và ngoài nước, hạn chế tối đa tai nạn lao động.

Đánh giá chung: Trong 6 tháng đầu năm 2018, HĐQT thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ và quy định của Pháp luật, đã tổ chức thực hiện giám sát, quản lý theo mục tiêu mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và các Cổ đông. Qua giám sát, HĐQT đánh giá TGD đã điều hành SXKD của Công ty với rất nhiều cố gắng và đạt được những kết quả khích lệ, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHCĐ phê chuẩn. Trong quá trình Điều hành, TGD đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong nhiệm kỳ hiện nay, HĐQT đã thành lập Tiểu ban kiểm toán trực thuộc HĐQT có 03 thành viên (Gồm các ông/bà: Phạm Minh Phúc, Nguyễn Lương Hùng và Trần Minh Đức).

Tiểu ban đã thực hiện việc phối hợp với phòng kế toán Công ty thực hiện việc rà soát báo cáo tài chính quý II và 6 tháng đầu năm 2018 trên cơ sở các thông tin, sổ sách, chứng từ do phòng tài chính kế toán công ty đã cung cấp và điều chỉnh kịp thời các sai sót đảm bảo các thông tin ghi nhận trong báo cáo tài chính của công ty được phản ánh đầy đủ, kịp thời và minh bạch.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	20180103/2018/NQ-HĐQT/CMVN	29/01/2018	Phê duyệt cho thuê văn phòng/căn hộ đối với các cá nhân có liên quan là các ông bà: Phạm Minh Phúc, Kim Ngọc Nhân, Dương Ngọc Trường và Công ty CP Thương mại và Đầu tư Phương Minh
2	20180118/2018/NQ-HĐQT/CMVN	18/01/2018	Thông qua Phương án vay vốn trung hạn tại NH TMCP Lienvietpostbank phục vụ việc mua máy móc thiết bị
3	201803.01/2018/NQ-HĐQT/CMVN	12/03/2018	Phê duyệt giao kết hợp đồng kinh tế với công ty CP CM Nha trang trong năm 2018 với tổng giá trị các hợp đồng không được vượt quá 35% tổng giá trị tài sản công ty
4	201804.01/2018/NQ-HĐQT/CMVN	10/04/2018	Điều chỉnh giới hạn tín dụng của Công ty tại NH TMCP Vietinbank Thành an, trong đó bổ sung thêm giới hạn LC là 10 và không thay đổi giới hạn tín dụng đã được NHCT phê duyệt
5	201805.01/2018/NQ-HĐQT/CMVN	09/05/2018	Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023. Phê chuẩn chức năng, nhiệm vụ và nhân sự của Tiểu ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.
6	201805.02/2018/NQ-HĐQT/CMVN	16/05/2018	Phê duyệt Phương án tăng vốn góp vào công ty CP CM Nha Trang với giá trị tăng thêm là 3,9 tỷ đồng. Nâng tổng giá trị vốn góp lên 47,7 tỷ đồng.
7	201806.01/2018/NQ-HĐQT/CMVN	18/06/2018	Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)

Các thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2017 đã thực hiện việc báo cáo công tác hoạt động năm 2017 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Báo cáo đã được Đại hội thông qua.

Các thành viên BKS chính thức miễn nhiệm do hết nhiệm kỳ ngay tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Căn cứ theo điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Công ty đã không bầu có chủ đích Ban kiểm soát công ty. Việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty được thực hiện thông qua Tiểu ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Công ty đã tiến hành triển khai trong nội bộ cũng như cử cán bộ phụ trách tham dự các khóa đào tạo/ tập huấn các quy định mới của pháp luật như Luật doanh nghiệp, đầu tư, các nghị định và thông tư mới liên quan đến lĩnh vực chứng khoán- Công ty đại chúng do các cơ quan chuyên môn như các đơn vị thuế, ĐKKD, UBCK, Sở GDCK, Trung tâm LKCK tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

(Có danh sách kèm theo, cùng với DSCĐ Nội bộ và người có liên quan)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

- 1- Giao dịch cho ông Phạm Minh Phúc – Chủ tịch HĐQT thuê căn hộ từ tháng 2/2018 đến tháng 6/2018 với tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT là 75.000.000 đồng.
- 2- Giao dịch cho ông Kim Ngọc Nhân – Tổng giám đốc thuê căn hộ từ tháng 2/2018 đến tháng 6/2018 với tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT là 75.000.000 đồng.
- 3- Giao dịch cho ông Dương Ngọc Trường – Phó tổng giám đốc thuê căn hộ từ tháng 2/2018 đến tháng 6/2018 với tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT là 37.500.000 đồng.

4- Giao dịch cho Công ty CP thương mại và Đầu tư Phương Minh thuê văn phòng làm việc từ tháng 2/2018 đến tháng 6/2018 với tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT là 15.000.000 đồng.

5- Giao dịch bán hàng (Hợp đồng xây lắp, Trong đó Công ty làm nhà thầu thi công xây lắp) cho Công ty CP CM Nha Trang với tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT là 7.313.062.911 đồng.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không có giao dịch phát sinh trong kỳ.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Tổng giá trị giao dịch bao gồm cả thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2018 với Công ty CP thương mại và đầu tư Phương Minh là: 711.218.050 VNĐ.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Xem chi tiết file đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

(Xem chi tiết file đính kèm)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Him Ngọc Nhân

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo năm 2018):

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ công tác tại công ty	Số CMTND/ĐKKK	Ngày cấp CMTND/ĐK KD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ(1)	Đã bán trong kỳ	Đã mua trong kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ(2)	Lý do/ghi chú
Danh sách cổ đông nội bộ/người có liên quan												
1	Phạm Minh Phúc	005C017009	CT:HDQT	030077000101	11/12/2014	Hà Nội	Lô B8-9A Richland Southern, 233 Xuân Thủy, P Dịch Vong Q. Cầu Giấy, Hà Nội	4.671.196	531.546	-	4.139.650	Giảm tỷ lệ sở hữu bắt buộc
2	Nguyễn Văn Phi	005C060196	Phó TGB/TVHDQT	017202735	25/11/2010	Hà Nội	CT2A-ĐT Xa La, P. Phúc La, q Hà Đông, Hà Nội	111.427	111.393	-	34	Phục vụ nhu cầu tái chính cá nhân

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2018

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Nhân

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC UQCBT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên cổ đông	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMTND/ĐKKD	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Tài khoản số	SL cổ phần sở hữu	Địa chỉ	Quốc tịch
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp						
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	15	16	19
1	Phạm Minh Phúc	Nam	2. NB	030077000101	0	030077000101	11/12/2014	Hà Nội	CT HĐQT	27/04/2018	005C017009	4.139.650	Lô 88-9A Richland Southern, 233 Xuân Thủy, P Dịch Vọng Q. Cầu Giấy, Hà Nội	Việt Nam
1.1	Phạm Minh Hoa	Nữ	3. NCLQ	013016912	11	013016912	09/11/2007	Hà Nội			058C007230	2.300	Tổ 23, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Việt Nam
1.2	Phạm Minh Đức	Nam	3. NCLQ	141843280	1	141843280	11/02/1990	Hải Dương				-	Phòng 2503, Cao Cấp Mỹ Đình, Plaza Số 138 Trần Bình, Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
1.3	Phạm Minh Hậu	Nam	3. NCLQ	013466044	11	013466044	17/09/2011	Hà Nội			058C121279	146.000	Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
1.4	Nguyễn I.Thu Phương	Nữ	3. NCLQ	031189107	6	031189107	29/09/1998	Hải Phòng			058C006982	3.450	P.305 CT1, KĐT Mễ Trì, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
2	Kim Ngọc Nhân	Nam	2. NB	024572465	0	024572465	11/07/2006	Hà Nội	TGP/ TV HĐQT	27/04/2018	058C006563	342.424	P1707 CT1, KĐT Mễ Trì - Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
2.1	Kim Ngọc Nhân	Nam	2. NB	111775994	0	111775994	19/01/2011	Hà Nội	TGP/ TV HĐQT	27/04/2018	005C060810	656.990	P1707 CT1, KĐT Mễ Trì - Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
2.2	Kim Văn Đạo	Nam	3. NCLQ	110842206	1	110842206	01/07/1980	Hà Tây					Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Việt Nam
2.3	Nguyễn Thị Yến	Nữ	3. NCLQ	110687081	3	110687081	20/07/1979	Hà Tây					Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Việt Nam
2.4	Phạm Thị Hiếu	Nữ	3. NCLQ	024561828	6	024561828	29/06/2006	Hồ Chí Minh	Chùa LK			5.750	P1707 CT1, KĐT Mễ Trì - Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	Việt Nam
2.5	Kim Thị Oanh	Nữ	3. NCLQ	111227202	11	111227202	13/03/2002	Hà Tây	Chùa LK			575	Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Việt Nam
2.6	Kim Văn Nghĩa	Nam	3. NCLQ	111440698	11	111440698	30/12/1996	Hà Tây	Chùa LK			575	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Việt Nam
2.7	Kim Tuấn Anh	Nam	3. NCLQ	111790491	11	111790491	17/03/2009	Hà Tây	Chùa LK			1.150	CPĐPN Rạng Đông, 8789 Hạ Đình, Thanh Xuân, HN	Việt Nam
3	Nguyễn Văn Phi	Nam	2. NB	017202735	0	017202735	25/11/2010	Hà Nội	Phó TGP/ TV HĐQT	27/04/2018	005C060196	-	CT2A-ĐT Xa La, P. Phúc La, q Hà Đông, Hà Nội	Việt Nam
3.1	Nguyễn Văn Phi	Nam	2. NB	017202735	0	017202735	25/11/2010	Hà Nội	Phó TGP/ TV HĐQT	27/04/2018	Chùa LK	34	CT2A-ĐT Xa La, P. Phúc La, q Hà Đông, Hà Nội	Việt Nam
3.2	Trần Thị Thanh Hà	Nữ	3. NCLQ	168085243	6	168085243	23/05/2000	Hà Nam			058C006461	-	CT2A-ĐT Xa La, P. Phúc La, q Hà Đông, Hà Nội	Việt Nam
3.3	Nguyễn Văn Phê	Nam	3. NCLQ		1			Nam Định				-	Trung Đông - Trục Ninh - Nam Định	Việt Nam
3.3	Phan Thị Biệt	Nữ	3. NCLQ		3			Nam Định				-	Trung Đông - Trục Ninh - Nam Định	Việt Nam
4	Lương Sơn Hùng	Nam	2. NB	031804614	0	031804614	04/08/2012	Hải Phòng	TV HĐQT	27/04/2018		-	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng	Việt Nam
4.1	Nguyễn Thị Loan	Nữ	3. NCLQ	030883416	3	030883416	24/09/2009	Hải Phòng			058C580001	27.300	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng	Việt Nam
5	Dương Ngọc Trưởng	Nam	2. NB	142007295	0	142007295	25/02/1998	Hải Dương	P.TGP	27/04/2018	058C006394	75.173	292/41/23 Kim Giang - Đại Kim - Hoàng Mai - Hà Nội	Việt Nam
5.1	Hoàng Thị Mai	Nữ	3. NCLQ	011688149	6	011688149	12/05/2005	Hà Nội			058C006495	3.450	292/41/23 Kim Giang - Đại Kim - Hoàng Mai - Hà Nội	Việt Nam
5.2	Dương Công Thừa	Nam	3. NCLQ	140409248	1	140409248		Hải Dương				-	Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương	Việt Nam
5.3	Phạm Thị Huyền	Nữ	3. NCLQ	141141895	3	141141895	16/06/2004	Hải Dương				-	Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương	Việt Nam
5.4	Dương Thị Ngọc	Nữ	3. NCLQ	142113832	11	142113832	12/05/2005	Hải Dương			058C006377	-	292/41/23 Kim Giang - Đại Kim - Hoàng Mai - Hà Nội	Việt Nam
5.5	Dương Thị Kim Ngân	Nữ	3. NCLQ	142250710	11	142250710		Hải Dương				-	Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương	Việt Nam
6	Đình Thị Thủy	Nữ	2. NB	012834262	1	012834262	18/11/2010	Hà Nội	P.TGP/ KTT	27/04/2018	058C006375	114.686	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	Việt Nam
6.1	Đình Hồng Thanh	Nam	3. NCLQ		1			Bắc Ninh				-	Số 222, Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Việt Nam
6.2	Đặng Thị Thà	Nữ	3. NCLQ	125515521	3	125515521	29/06/2009	Bắc Ninh			058C006983	1.150	Số 222, Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Việt Nam

STT	Tên cổ đông	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMTND/ĐKKD	Quan hệ với ĐNB	CMT/HC/ĐKKD			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Tài khoản số	Số cổ phần sở hữu	Địa chỉ	Quốc tịch
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp						
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11	12	13	15	16	19
6.3	Nguyễn Hữu Mạnh	Nam	3. NCLQ	121194288	5	121194288	10/04/1993	Bắc Giang			Chưa LK	575	Số 4, Ngách 35/91, Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội	Việt Nam
6.4	Đình Thị Thu Thảo	Nữ	3. NCLQ	125043859	11	125043859	15/11/1998	Bắc Ninh			058C006987	575	Số 222, Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Việt Nam
6.5	Đình Nam Thắng	Nam	3. NCLQ	125116533	11	125116533	27/09/2010	Bắc Ninh			008C150388	-	Số 222, Việt Đoàn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Việt Nam
7	Nguyễn Ngọc Tú	Nam	2. NB	03808000681	0	03808000681	21/04/2016	Hà Nội	P.TGD	27/04/2018		-	P310A, TT B11, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Việt Nam
7.1	Nguyễn Hữu Tùng	Nam	3. NCLQ	170445260	1	170445260	02/07/2000	Thanh Hóa				-	Ngọc Nước, Thành Trục, Thạch Thành, Thanh Hóa	Việt Nam
7.2	Phạm Thị Diệp	Nữ	3. NCLQ	172410605	3	172410605	06/08/2004	Thanh Hóa				-	Ngọc Nước, Thành Trục, Thạch Thành, Thanh Hóa	Việt Nam
7.3	Trương Thùy Liên	Nữ	3. NCLQ	013129084	6	013129084	11/10/2008	Hà Nội				-	P310A, TT B11, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Việt Nam
7.4	Nguyễn Ngọc Mai	Nữ	3. NCLQ		11			Thanh Hóa				-	Ngọc Nước, Thành Trục, Thạch Thành, Thanh Hóa	Việt Nam
8	Trần Văn Trung	Nam	2. NB	013537595	0	013537595	12/05/2012	Hà Nội	P.TGD/TVHD QT	27/04/2018	005C060196	38.400	99 - Trần Hưng Đạo - TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	Việt Nam
8.1	Trần Trung Chính	Nam	3. NCLQ	140079340	1	140079340	27/10/2006	Hải Dương				-	99 - Trần Hưng Đạo - TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	Việt Nam
8.2	Phạm Thị Chuộng	Nữ	3. NCLQ	140074499	3	140074499	02/02/1998	Hải Dương				-	99 - Trần Hưng Đạo - TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	Việt Nam
8.3	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	3. NCLQ	030183003437	6	030183003437	01/08/2016	Hải Dương				-	99 - Trần Hưng Đạo - TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	Việt Nam
8.4	Trần Thị Chính	Nữ	3. NCLQ	141714530	10	141714530	16/12/2011	Hải Dương				-	99 - Trần Hưng Đạo - TT Kinh Môn - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương	Việt Nam

Hà Nội, ngày 30 tháng 08 năm 2018
HỘI ĐỒNG QUAN TRỊ *guyet*



Thim Ngoc Nhan

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ NHÂN LỰC VIỆT NAM
MÃ CHỨNG KHOÁN: CMS

THAY ĐỔI VỀ DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên cổ đông	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMTND/ ĐKKD	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	SL cổ phần sở hữu	Địa chỉ
						Ngày cấp	Nơi cấp				
1	2	3	4	5	6	9	10	11	12	15	16
Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan tăng											
1	Lương Sơn Hùng	Nam	2. NB	031804614	7	04/08/2012	Hải Phòng			-	Thanh Sơn, Kiến Thủy, Hải Phòng
	Nguyễn Thị Loan	Nữ	3. NCLQ	030883416	3	24/09/2009	Hải Phòng	TV HDQT	27/04/2018	27.300	Thanh Sơn, Kiến Thủy, Hải Phòng
Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan giảm											
1	Đào Triển Dương	Nam	2. NB	012919866	0	02/01/2007	Hà Nội	TV HDQT	27/04/2018	72.795	Số 1, ngách 1/10, Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội
	Nguyễn T. Thanh Phương	Nữ	3. NCLQ	013056958	6	27/10/2009	Hà Nội			32.200	Số 1, ngách 1/10, Trần Quốc Hoàn, Cầu Giấy, Hà Nội
	Đào Triển Dũng	Nam	3. NCLQ	060509011	1	24/01/2008	Yên Bái			-	Tổ 22, Tô Hiệu, Đồng Tâm, TP Yên Bái,
	Nguyễn Thị Bình	Nữ	3. NCLQ	060728766	3	12/06/2005	Yên Bái			-	Tổ 22, Tô Hiệu, Đồng Tâm, TP Yên Bái,
	Đào Tuyết Lan	Nữ	3. NCLQ	013155992	11	05/04/2009	Hà Nội			-	Số 19, ngõ 120 phố Phùng Khoang, Từ Liêm, Hà Nội
	Đào Tiến Cường	Nam	3. NCLQ		11		Yên Bái			-	Tổ 22, Tô Hiệu, Đồng Tâm, TP Yên Bái,
2	Nguyễn Thị Loan	Nữ	2. NB	030883416	0	24/09/2009	Hải Phòng	TV HDQT	27/04/2018	27.300	Thanh Sơn, Kiến Thủy, Hải Phòng
	Nguyễn Xuân Trạch	Nam	3. NCLQ	030675481	1	02/07/2010	Hải Phòng			-	Minh Tân, Kiến Thủy, Hải Phòng
	Đỗ Thị Bông	Nữ	3. NCLQ	030595609	3	03/07/2010	Hải Phòng			-	Minh Tân, Kiến Thủy, Hải Phòng
	Nguyễn Xuân Cường	Nam	3. NCLQ	031917144	11	26/06/2009	Hải Phòng			-	Minh Tân, Kiến Thủy, Hải Phòng
	Lương Sơn Hùng	Nam	3. NCLQ	031804614	7	04/08/2012	Hải Phòng			-	Thanh Sơn, Kiến Thủy, Hải Phòng
3	Nguyễn Xuân Duy	Nam	2. NB	168006391	0	15/10/2015	Hà Nam	TV BKS	27/04/2017	-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
	Nguyễn Xuân Điện	Nam	3. NCLQ	035048000332	1		Hà Nam			-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
	Lê Thị Nga	Nữ	3. NCLQ	035151000263	3		Hà Nam			-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
	Nguyễn Văn Vương	Nam	3. NCLQ	168119615	11		Hà Nam			-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	3. NCLQ	168039429	11		Hà Nam			-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
	Trần Thủy Dung	Nữ	3. NCLQ	024182000041	6		Hà Nam			-	P 408 – A1D2 – KĐT Đặng Xá – Gia Lâm – Hà Nội
4	Ngô Thị Trang	Nữ	2. NB	142525917	0	27/03/2007	Hải Dương	TBKS	27/04/2017	-	Quang Trung - Kinh Môn - Hải Dương
	Ngô Văn Tú	Nam	3. NCLQ	141716126	1		Hải Dương			-	Quang Trung - Kinh Môn - Hải Dương
	Lê Thị Mỹ	Nữ	3. NCLQ	141563767	3		Hải Dương			-	Quang Trung - Kinh Môn - Hải Dương
	Trần Văn Hoài	Nam	3. NCLQ	142302381	5		Hải Dương			-	Quang Trung - Kinh Môn - Hải Dương
	Ngô Thị Diễm	Nữ	3. NCLQ	142640156	11		Hải Dương			-	Quang Trung - Kinh Môn - Hải Dương

STT	Tên cổ đông	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMTND/ĐKKD	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm	SL cổ phần sở hữu	Địa chỉ
						Ngày cấp	Nơi cấp				
1	2	3	4	5	6	9	10	11	12	15	16
5	Nguyễn Hữu Bình	Nam	2. NB	001087000350	0	26/03/2013	Hà Nội	TV BKS	27/04/2018	-	Tổ dân phố Hạnh, phường Tây Mộ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
	Trần Thị Phước	Nữ	3. NCLQ	000160000002	3	20/03/2013	Hà Nội			10.000	Tổ dân phố Hạnh, phường Tây Mộ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
	Hoàng Kim Cúc	Nữ	3. NCLQ	187062145	6	15/10/2008	Nghệ An			-	Tổ dân phố Hạnh, phường Tây Mộ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	3. NCLQ	012220034	6	25/02/2003	Hà Nội			-	Tổ dân phố Hạnh, phường Tây Mộ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2018

Hội đồng quản trị



Thim Ngoc Nhan